

Số: /KH-SGDĐT

Long An, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác Thi đua, khen thưởng năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 8102/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;

Chỉ thị số 2933/CT-UBND ngày 04/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp năm học 2024 – 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của ngành năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong toàn ngành theo chủ đề chủ đề năm học 2024 – 2025: “*Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương*”.

- Tạo động lực, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “*đạy tốt – học tốt*”, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh.

- Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát triển, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

II. NGUYÊN TẮC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Thực hiện theo Điều 4, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

6. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

7. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình công hiến thực hiện theo quy định chung.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác triển khai các văn bản về thi đua, khen thưởng

Thủ trưởng đơn vị triển khai, quán triệt các văn bản QPPL, văn bản hướng dẫn quy định về công tác thi đua, khen thưởng, các tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; công khai quy trình xét chọn các danh hiệu thi đua theo Thông tư, Nghị định hiện hành cho toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CB,CC,VC,NLĐ) hiểu rõ từng nội dung văn bản để đảm bảo nghĩa vụ, quyền lợi của các tập thể, cá nhân trong đơn vị. Cụ thể như sau:

- Luật thi đua, khen thưởng năm 2022;
- Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
- Thông tư số 01/2024/TT- BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành luật thi đua khen thưởng và nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
- Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GD&ĐT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành giáo dục;
- Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 về việc ban hành quy định về xét thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Long An

2. Thực hiện nhiệm vụ thi đua, khen thưởng

2.1. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua

- Thủ trưởng đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức các phong trào thi đua cụ thể, chi tiết theo các đợt, các chủ điểm lớn trong năm, các hoạt động phong trào phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. thi đua “dạy tốt, học tốt”, đăng ký các công trình, phần việc cụ thể, lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội Đảng cấp cơ sở, cấp trên cơ sở tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” phát huy hiệu quả đề cán bộ quản lý, nhà giáo cùng nhau phát triển và khuyến khích các giải pháp đổi mới, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, các cải tiến kỹ thuật áp dụng hiệu quả trong giảng dạy và công tác. Thực hiện tốt các phong trào thi đua như: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”...

- Ngoài công tác phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các phong trào do đơn vị và cấp trên phát động. Hưởng ứng, tham gia đầy đủ các phong trào thi đua trên các lĩnh vực do sở, ngành tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT. Tăng cường công tác xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay của từng đơn vị để nêu gương học tập, tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn ngành. Tôn vinh, biểu dương tuyên truyền nhân rộng điển hình tiên tiến các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các cuộc vận động và phong trào thi đua, chú trọng khen thưởng người trực tiếp làm công tác giảng dạy, người lao động, cán bộ công tác ở những vùng khó khăn; phát hiện các nhân tố mới, các gương điển hình thực sự tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước được tập thể suy tôn, có hình thức khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng phù hợp, kịp thời.

- Tiếp tục cải tiến thủ tục, quy trình thẩm định, kiểm tra, đánh giá, bình xét thi đua và nâng cao chất lượng công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng theo đúng quy định của Luật thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ; Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 về việc ban hành quy định về xét thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Long An, đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời và đảm bảo tính nêu gương, giáo dục trong khen thưởng, chống tiêu cực và bệnh hình thức trong thi đua, khen thưởng.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng trong chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác khen thưởng. Quan tâm chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

2.2. Thực hiện triển khai, lưu trữ văn bản thi đua, khen thưởng:

Căn cứ vào các văn bản, kế hoạch triển khai của cấp trên, các đơn vị chủ động xây dựng các văn bản, kế hoạch riêng của đơn vị đảm bảo phù hợp với chủ trương chung của ngành để triển khai tổ chức, thực hiện (văn bản triển khai, báo cáo, kế hoạch thi đua năm học, giai đoạn...). Thực hiện bảo quản hồ sơ, tài liệu theo Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về quy định thời hạn bảo quản tài liệu.

2.3. Thực hiện công tác báo cáo

Các đơn vị thực hiện báo cáo phải đúng nội dung, thể thức trình bày, đảm bảo đúng thời gian quy định, nếu trễ hạn phải báo lý do cụ thể, tránh trường hợp ảnh hưởng công tác chung của ngành.

2.4. Nhập dữ liệu vào phần mềm thi đua, khen thưởng

Tiếp tục nhập dữ liệu khen thưởng vào phần mềm thi đua, khen thưởng của ngành, các đơn vị mới thành lập hoặc tách nhập làm văn bản báo cáo về Sở để đề nghị đơn vị viết phần mềm cung cấp tài khoản mới.

2.5 Một số lưu ý khi thực hiện xét thi đua, khen thưởng

2.5.1. Về thực hiện xét danh hiệu thi đua

Được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng 2022, các đơn vị lưu ý đối với việc xét danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở thực hiện đúng quy định tại Điều 23 của Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- + Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **hoặc** có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu (*đơn vị trình quyết định chọn thành tích để xét*).

Hiện nay Luật Thi đua, khen thưởng không giới hạn tỷ lệ chiến sĩ thi đua cơ sở, tuy nhiên căn cứ Theo khoản 7, điều 30 của Nghị định 98/ND-CP quy định: ***Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, “Cờ thi đua Chính phủ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).***

2.5.2. Về thực hiện xét khen thưởng

Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng bằng khen của UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

- Đối với tập thể: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

- Đối với cá nhân: gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

Lưu ý: sáng kiến đã được dùng để xét công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở rồi sẽ không được tính để xét nữa.

2.5.3. Về xét công nhận sáng kiến

a. Đối với sáng kiến cấp cơ sở

Trong năm học vừa qua vẫn còn tồn tại một số hạn chế sau:

- Đề tài đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở không đảm bảo tiêu chuẩn quy định Nghị định 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012, không có tính mới, chỉ là kinh nghiệm, đa số chỉ là hệ thống lại kiến thức, hệ thống phương pháp giải bài tập và đã được bộc lộ công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.

- Hội đồng khoa học sáng kiến cấp cơ sở không quan tâm rà soát khi thực hiện đánh giá hiệu quả và phạm vi áp dụng, nhiều năm liên công nhận 1 sáng kiến, sáng kiến sơ sài, không đảm bảo.

Từ năm học 2024-2025, đề nghị các đơn vị quan tâm khắc phục những hạn chế trên, đảm bảo thực hiện xét công nhận sáng kiến đúng quy định. Sáng kiến được công nhận phải tuân thủ theo các quy định được quy định tại Nghị định 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 về Điều lệ sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ.

Chủ tịch Hội đồng khoa học sáng kiến chịu trách nhiệm đối với chất lượng và hiệu quả của sáng kiến đã trình và có biện pháp xử lý đối với những cá nhân thực hiện sao chép sáng kiến của người khác.

b. Một số lưu ý đối với sáng kiến đề nghị công nhận cấp tỉnh

Sáng kiến được đề nghị công nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh phải đảm bảo một số tiêu chí sau:

- Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến: Sáng kiến đã được công nhận cấp cơ sở (phải thể hiện được sáng kiến đã được công nhận khi nào, theo Quyết định nào). Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của sáng kiến phải là tại các đơn vị tương đồng

về điều kiện trong tỉnh (Các minh chứng hoặc thuyết minh về việc chuyển giao, nhân rộng việc áp dụng sáng kiến ngoài phạm vi đơn vị cơ sở: có giấy đề nghị triển khai tại đơn vị khác từ đầu năm học, văn bản thống nhất triển khai của đơn vị ngoài cơ sở hoặc văn bản, kế hoạch triển khai sáng kiến tại các đơn vị khác); Các bằng chứng hoặc thuyết minh về quy mô, số lượng tổ chức, cá nhân được hưởng lợi từ việc áp dụng sáng kiến.

- Hiệu quả của sáng kiến: Sáng kiến đã được áp dụng và mang lại hiệu quả cao hơn so với các giải pháp trước đó đã áp dụng. Việc áp dụng sáng kiến góp phần tăng năng suất, hiệu quả công tác, nâng cao chất lượng giảng dạy...

- Khả năng nhân rộng của sáng kiến: Sáng kiến này đã được áp dụng/hoặc áp dụng thử ở phạm vi cơ sở? Đã nhân rộng ở quy mô đơn vị? trong toàn ngành? trong toàn tỉnh? Cung cấp tài liệu minh chứng có xác nhận của lãnh đạo đơn vị đã ứng dụng sáng kiến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thực hiện đăng ký thi đua và xét thi đua, khen thưởng

1.1. Đăng ký tham gia thi đua

- Căn cứ vào Kế hoạch, phong trào thi đua và các tiêu chuẩn quy định, Thủ trưởng các đơn vị hướng dẫn, khuyến khích các cá nhân, tập thể đăng ký tham gia thi đua, tạo khí thế sôi nổi đẩy mạnh phong trào thi đua, qua đó góp phần nâng cao chất lượng của ngành giáo dục.

1.2. Công tác xét thi đua năm học

Căn cứ vào văn bản hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cụm trường, khối trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đơn vị tiến hành xét thi đua, khen thưởng theo quy định.

2. Hoạt động của Cụm, Khối thi đua

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, lịch tổ chức sinh hoạt, nội dung của phong trào thi đua, khen thưởng năm học 2024-2025.

- Ban hành Quy chế hoạt động của Cụm, Khối thi đua.

- Tổ chức giao lưu, trao đổi và học tập kinh nghiệm về tổ chức phong trào thi đua; qua đó, rút kinh nghiệm và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong toàn Cụm, Khối.

- Thực hiện bình xét thi đua cuối năm cho các đơn vị và cá nhân trong Cụm, Khối, tôn vinh đơn vị dẫn đầu và đề nghị đơn vị nhận Cờ thi đua năm học 2024-2025. Các thành viên bình chọn Trưởng Cụm, Trưởng Khối cho năm học 2025-2026 (luân phiên).

3. Thời gian thực hiện:

Thực hiện theo khung kế hoạch thời gian kèm theo văn bản này.

Trên cơ sở của những nội dung trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của năm học. Trong quá trình triển khai thực hiện, có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (Thường trực Thi đua, khen thưởng ngành) để kịp thời giải quyết./

Nơi nhận:

- Ban TĐ,KT tỉnh;
- UBND các huyện, tx, tp (p/h);
- GD, các PGD Sở;
- TT CĐN;
- Phòng GD&ĐT các huyện, Tx, Tp;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các Phòng Sở;
- Website: sgddt.longan.gov.vn
- Lưu: VT, HCQT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hồng Phúc

KẾ HOẠCH THỜI GIAN

(Kèm theo Hướng dẫn số /KH-SGDĐT ngày / /2024 của Sở GD&ĐT)

STT	Thời gian thực hiện	Nội dung công việc	Đối tượng thực hiện
1.	Đến 08/11/2024	- Các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện thi đua năm học 2024-2025. - Gửi về Sở GD&ĐT (qua hệ thống QLVB&ĐH)	trường và trung tâm trực thuộc Sở
2.	Đến 20/11/2024	Các cụm, khối trưởng gửi kế hoạch thực hiện công tác thi đua của cụm, khối về Thường trực TĐ, KT ngành.	Các Cụm trưởng, Khối trưởng
3.	Tháng 02/2025	Các đơn vị gửi Tờ trình xét tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục về Thường trực TĐ, KT ngành.	Các phòng GD&ĐT, các trường và trung tâm thuộc Sở
4.	Tháng 04/2025	- Các đơn vị gửi Tờ trình đề nghị thành lập Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp cơ sở về Thường trực Hội đồng TĐ,KT ngành. - Tiến hành chấm SK cấp cơ sở - Các đơn vị gửi Tờ trình, kèm biên bản họp xét đề nghị công nhận SK cấp cơ sở và sáng kiến cấp tỉnh về Thường trực Hội đồng TĐ, KT ngành trước ngày 28/4/2025.	Các trường, trung tâm trực thuộc Sở
5.	Tháng 5/2025	- Thẩm định lại sáng kiến cấp cơ sở, ra quyết định công nhận sáng kiến cơ sở; - Chấm sáng kiến đề nghị công nhận cấp tỉnh đối với các sáng kiến của đơn vị trực thuộc Sở	Hội đồng khoa học sáng kiến ngành GD
6.	Đến 20/5/2025	Các đơn vị gửi Tờ trình, kèm biên bản họp xét đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh về Thường trực Hội đồng TĐ, KT ngành	Các trường, trung tâm trực thuộc Sở
7.	Đến 30/5/2025	Các đơn vị gửi Tờ trình, biên bản của Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp huyện đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh.	Các phòng GD&ĐT
8.	24/5 đến	Các đơn vị gửi Báo cáo tổng kết và bảng	Các đơn vị

	28/5/2025	tự chấm điểm theo các tiêu chí thi đua gửi về khối trưởng, cụm trưởng và đơn vị chấm chéo đồng thời gửi về Sở GD&ĐT để kiểm tra đánh giá.	Trưởng khối, cụm
9.	02/6 đến 10/6/2025	Tiến hành kiểm tra chéo, chấm điểm theo biểu điểm thi đua của ngành. Gửi biên bản về khối trưởng, cụm trưởng	Các đơn vị Trưởng khối, cụm
10.	Đến 20/6/2025	- Họp toàn khối, cụm bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng theo chỉ tiêu. - Báo cáo kết quả bình xét và gửi hồ sơ thi đua cụm khối về Thường trực Hội đồng TĐ,KT ngành.	Các đơn vị Trưởng khối, cụm Sở GD&ĐT
11.	Đến 20/6/2025	Các đơn vị hoàn tất hồ sơ, trình xét TĐ, KT năm học của đơn vị về Sở GD&ĐT (qua hệ thống QLVB&DH, đồng thời gửi văn bản giấy về Thường trực Hội đồng TĐ,KT ngành (qua Phòng HC-QT)	Các trường, trung tâm trực thuộc Sở
12.	Tháng 7/2025	Thường trực Hội đồng thi đua ngành tổng hợp rà soát kết quả đề nghị xét khen thưởng thành tích năm học Hội đồng thi đua ngành họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng Thông báo kết quả xét thi đua, khen thưởng	Sở GD&ĐT
13.	Đến 30/8/2025	Hoàn tất tổng hợp báo cáo và gửi tờ trình đề nghị khen thưởng thành tích năm học về Bộ GD&ĐT, Ban Thi đua, khen thưởng tỉnh.	
14.	Đến 10/11/2025	Các Phòng thuộc Sở nộp sáng kiến kinh nghiệm đề nghị công nhận về Phòng Hành chính – Quản trị	Các Phòng Sở
15.	Đến 10/12/2025	- Gửi bảng chấm điểm các tiêu chuẩn thi đua và hồ sơ đề nghị xét TĐ, KT năm học của đơn vị về phòng Hành chính – Quản trị - Gửi tờ trình, biên bản đề nghị xét thi đua, khen thưởng các tập thể, cá nhân thuộc Sở GD&ĐT về phòng Hành chính – Quản trị	Các Phòng Sở

DANH SÁCH BẢNG, CỤM, KHỐI THI ĐUA NGÀNH GIÁO DỤC
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày / /2024 của Sở GD&ĐT)

1. Khối thi đua

a) Khối thi đua các Phòng Giáo dục và Đào tạo trực thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố.

STT	Đơn vị	Ghi chú
BẢNG A		
1.	Phòng GD&ĐT TP Tân An	
2.	Phòng GD&ĐT Cần Đước	
3.	Phòng GD&ĐT Cần Giuộc	
4.	Phòng GD&ĐT Tân Trụ	
5.	Phòng GD&ĐT Đức Hòa	
6.	Phòng GD&ĐT Châu Thành	
7.	Phòng GD&ĐT Bến Lức	
BẢNG B		
8.	Phòng GD&ĐT Tân Thạnh	
9.	Phòng GD&ĐT Mộc Hóa	
10.	Phòng GD&ĐT Thủ Thừa	
11.	Phòng GD&ĐT Đức Huệ	
12.	Phòng GD&ĐT Tân Hưng	
13.	Phòng GD&ĐT Vĩnh Hưng	
14.	Phòng GD&ĐT Thạnh Hóa	
15.	Phòng GD&ĐT thị xã Kiến Tường	

b) Khối các Trường Trung học phổ thông

STT	Đơn vị	Ghi chú
BẢNG A: Giao Trường THPT Đức Hòa – Trưởng khối THPT bảng A		
1.	THPT Chuyên Long An	
2.	THPT Tân An	
3.	THPT Lê Quý Đôn	
4.	THPT Hùng Vương	
5.	THPT Nguyễn Thông	
6.	THPT Phan Văn Đạt	
7.	THPT Tân Trụ	
8.	THPT Nguyễn Trung Trực	

9.	THPT Thủ Thừa	
10.	THPT Mỹ Lạc	
11.	THPT Nguyễn Hữu Thọ	
12.	THPT Nguyễn Trung Trực - Bến Lức	
13.	THPT Gò Đen	
14.	THPT Cần Đước	
15.	THPT Rạch Kiến	
16.	THPT Cần Giuộc	
17.	THPT Đông Thạnh	
18.	THPT An Ninh	
19.	THPT Đức Hòa	
20.	THPT Võ Văn Tần	
21.	THPT Hậu Nghĩa	
22.	TH, THCS&THPT iSchool Long An	
23.	TH, THCS&THPT Emasi Plus- Waterpoint Campus	
BẢNG B: Giao Trường THPT Tân Thạnh – Trưởng khối THPT bảng B		
24.	THPT Đức Huệ	
25.	THPT Nguyễn Đình Chiểu	
26.	THPT Chu Văn An	
27.	THPT Thạnh Hóa	
28.	THPT Tân Thạnh	
29.	THPT Long Hựu Đông	
30.	THPT Kiến Tường	
31.	THPT Thiên Hộ Dương	
32.	THPT Vĩnh Hưng	
33.	THPT Tân Hưng	
34.	THCS&THPT Long Cang	
35.	THCS&THPT Nguyễn Thị Một	
36.	THCS&THPT Mỹ Bình	
37.	THCS&THPT Mỹ Quý	
38.	THCS&THPT Lương Hòa	
39.	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông	
40.	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	
41.	THCS&THPT Khánh Hưng	
42.	THCS&THPT Hưng Điền B	
43.	TH, THCS&THPT Hà Long	
44.	THCS&THPT Nguyễn Văn Rành	
45.	THPT Năng Khiếu Tân Tạo	

c) Khối các Trung tâm, NDTKT

Khối gồm các đơn vị:

- Trường Nuôi dạy trẻ Khuyết tật tỉnh
- Trung tâm GDTX&KTTH

- Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Long An
 Giao Trung tâm GDTX&KTTH làm Trưởng khối.

d) Khối thi đua các phòng thuộc Sở GD&ĐT

- Phòng Hành chính-Tổng hợp
- Thanh tra Sở
- Phòng Tổ chức - Chính trị, tư tưởng
- Phòng Mầm non – Tiểu học
- Phòng Giáo dục Trung học
- Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục

2. Cụm thi đua

Cụm thi đua bao gồm tất cả các trường Mầm non, Tiểu học và THCS của các đơn vị trong từng cụm, toàn tỉnh chia ra làm 03 cụm, cụ thể:

STT	Đơn vị	Ghi chú
1.	Phòng GD&ĐT Cần Giuộc	Cụm 1: Phòng GD&ĐT Cần Đước (Trưởng cụm)
2.	Phòng GD&ĐT Cần Đước	
3.	Phòng GD&ĐT Châu Thành	
4.	Phòng GD&ĐT Tân Trụ	
5.	Phòng GD&ĐT TP Tân An	
6.	Phòng GD&ĐT Đức Huệ	Cụm 2: Phòng GD&ĐT Thủ Thừa (Trưởng cụm)
7.	Phòng GD&ĐT Đức Hòa	
8.	Phòng GD&ĐT Thủ Thừa	
9.	Phòng GD&ĐT Bến Lức	
10.	Phòng GD&ĐT Tân Thạnh	Cụm 3: Phòng GD&ĐT thị xã Kiến Tường (Trưởng cụm)
11.	Phòng GD&ĐT Mộc Hóa	
12.	Phòng GD&ĐT Thạnh Hóa	
13.	Phòng GD&ĐT Tân Hưng	
14.	Phòng GD&ĐT Vĩnh Hưng	
15.	Phòng GD&ĐT thị xã Kiến Tường	

Lưu ý: Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật xét thi đua theo khối tiểu học của Thành phố Tân An - Chuyển hồ sơ về cho khối Trung tâm bình xét.